

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày: 06-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phong

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Pờ Xi Mé

Ông Trịnh Xuân Phùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Bà Điều Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2021/TLST-HS ngày 31/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Pờ Tư S (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1980; Tại huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Ph, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Pờ Xé L (đã chết) và bà Lý Lòng Ph (đã chết tháng 4/2021); Có vợ là Lý Pó N (Sinh năm 1982) và có 03 người con, con lớn nhất 20 tuổi, con nhỏ nhất 15 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/01/2021 đến ngày 29/01/2021, tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Pờ Go Loòng - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 20/01/2021 Pờ Tư S đi bộ một mình từ bản Phư Ma, xã Leng Su Sìn, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đến bản Nậm Khum, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên để tìm mua thuốc phiện về sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, S đến bản Nậm Khum, tại đây S gặp và mua được 02 gói thuốc phiện với giá là 600.000đồng của một người đàn ông tự giới thiệu tên là Chừ người dân tộc Hà Nhì trên đường thuộc bản Nậm Khum.

Sau khi mua được thuốc phiện, S cho vào túi áo khoác mặc trên người rồi đi bộ quay về nhà. Đến 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi S đi đến khu vực bản Si Ma 2, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đồn Leng Su Sìn phối hợp với Công an huyện Mường Nhé phát hiện, bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm 02 gói thuốc phiện bọc trong túi li lon màu trắng.

Ngày 21/01/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích 6,32 gam làm mẫu giám định và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 181/GĐ-PC09 ngày 28/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Hai mẫu chất dẻo màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của Pờ Tư S gửi giám định là chất ma túy: Loại thuốc phiện; Khối lượng vật chứng thu giữ của Pờ Tư S là 26,37 gam.

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKS-MN ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Pờ Tư S để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Pờ tư S từ 12 đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số thuốc phiện còn lại sau khi trích giám định; Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, án phí và xử lý vật chứng. Về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 17 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Pờ Tư S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với luận cứ bào chữa của luật sư cũng như luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai ngày 20/01/2021 bị cáo mua được 26,37 gam thuốc phiện của một người đàn ông dân tộc Hà Nhì (không biết địa chỉ ở đâu) ở trên đường thuộc bản Nậm Khum, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Mục đích bị cáo mua thuốc phiện là để sử dụng vì bản thân nghiện ma túy. Sau khi mua được thuốc phiện, bị cáo cất giấu vào túi áo khoác mặc trên người. Đến 18 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo đang đi bộ trong bản Si Ma 2, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé

thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Leng Su Sìn và Công an huyện Mường Nhé phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Pờ Tư S đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy với khối lượng là 26,37 gam thuốc phiện.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được học hành, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù, luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 12 đến 17 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận, xử phạt bị cáo như đề nghị của người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn nhiều khó khăn, không có tài sản gì có giá trị, thuộc diện hộ nghèo (Giấy chứng nhận hộ nghèo số 41/GCN-HN.HCN ngày 01/01/2021 của UBND xã Leng Su Sìn). Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[4] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra không xác định được người này là ai, ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 20,05 gam thuốc phiện còn lại sau khi trích gửi giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đồng thời là hộ nghèo và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Pờ Tư S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Pờ Tư S 16 (*mười sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 20/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 20,05 gam thuốc phiện là vật chứng vụ án Pờ Tư S. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/04/2021 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quanĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA.H Mường Nhé;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Phong